

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Kính gửi Quý Cổ đông Công ty cổ phần Lilama 45.4,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lilama 45.4;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 23/04/2015.

Ngày 23/04/2015, tại Khách sạn Đồng Nai cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của 22 cổ đông sở hữu 3.351.517 cổ phần chiếm 84,209% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc thông báo chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức năm 2012 và 2013 sau 05 ngày làm việc từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015 có hiệu lực và ngày chốt danh sách trong vòng 15 ngày kể từ ngày thông báo chốt. Việc chi trả trong vòng 30 ngày kể từ ngày chốt danh sách. Trường hợp chưa chi trả đúng hạn thì Công ty phải tính lãi suất cho khoản cổ tức trả chậm theo lãi suất tiền vay ngắn hạn của BIDV cho CTCP Lilama 45.4 đang vay đến ngày thực trả

Phần biểu quyết:

- Tán thành: 3.155.261 cổ phần chiếm 94,14% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 108.932 cổ phần chiếm 3,25% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 87.324 cổ phần chiếm 2,60% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

Phần biểu quyết:

- Tán thành: 3.348.717 cổ phần chiếm 99,92% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 2.800 cổ phần chiếm 0,08% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Phần biểu quyết:

- Tán thành: 3.348.717 cổ phần chiếm 99,92% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 2.800 cổ phần chiếm 0,08% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4: Thông qua báo cáo Ban Tổng giám đốc

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 3.290.317 cổ phần chiếm 98,17% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 3.292.517 cổ phần chiếm 98,24% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6: Kết quả hoạt động kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014

6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014

Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014 với các chỉ tiêu chính:

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ TH/ KH 2014	Tỷ lệ TH 2014/2013
Giá trị sản lượng	308.480.000.000	325.000.000.000	287.185.000.000	88,36%	93,10%
Doanh thu	221.514.778.979	240.000.000.000	192.378.332.563	80,16%	86,85%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.740.062.295	3.500.000.000	1.002.798.597	28,65%	36,60%
Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	40.000.000.000	100,00%	100,00%
Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	7%	8,75%	2,51%	28,65%	36,60%
Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	1%	1,46%	0,52%	35,74%	52,13%
Nộp NSNN	5.858.951.959	9.200.000.000	5.398.740.148	58,68%	92,15%
Thu nhập bình quân người/tháng	5.763.000	5.800.000	6.150.471	106,04%	106,72%
Dự kiến chia cổ tức	3%	5%	0%	-	-
Đầu tư XDCB	-	2.500.000.000	1.080.328.963	43,21%	-

6.2. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2014

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Nội dung	Cách tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2014		1.002.798.597
2	Thuế TNDN phải nộp năm 2014		320.654.550
3	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2014	3 = 1-2	682.144.047
4	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế		1.400.000
5	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2014	5 = 3-4	680.744.047
6	Phân phối lợi nhuận		251.875.297
6.1	Trích quỹ bổ sung vốn điều lệ (5%)	6.1 = 5x5%	34.037.202
6.1	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	6.2 = 5x20%	136.148.809
6.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (12%)	6.3 = 5x12%	81.689.286
7	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	7 = 5 - 6	428.868.750
8	Lợi nhuận năm 2013 chuyển sang		1.024.076.434
9	Tổng lợi nhuận còn lại	9 = 7+8	1.452.945.184
10	Trả cổ tức 0% Vốn điều lệ (*)		-
11	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2015	11=9-10	1.452.945.184

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 2.570.105 cổ phần chiếm 76,68% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 59.000 cổ phần chiếm 1,76% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 722.412 cổ phần chiếm 21,56% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7: Không thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2014 và kiến nghị năm 2015

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.901.587 cổ phần chiếm 56,74% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 1.021.030 cổ phần chiếm 30,46% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 428.900 cổ phần chiếm 12,80% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8: Thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Tên chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Tỷ lệ
1	Giá trị sản lượng	287.185.000.000	340.000.000.000	118,39%
2	Doanh thu	192.378.332.563	250.000.000.000	129,95%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.002.798.597	1.500.000.000	149,58%
4	Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000	100,00%
5	Tỷ suất lợi nhuận / Vốn điều lệ	2,51%	3,75%	149,58%
6	Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu	0,52%	0,60%	115,10%
7	Nộp NSNN	5.398.740.148	8.962.000.000	166,00%
8	Thu nhập bình quân người/tháng	6.150.471	6.000.000	97,55%
9	Dự kiến chia cổ tức	-	-	-
10	Đầu tư XDCB	1.080.328.963	3.000.000.000	277,69%

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 2.666.017 cổ phần chiếm 79,55% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 685.500 cổ phần chiếm 20,45% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 9: Thông qua việc từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Ông Đặng Văn Phúc và Ông Đào Văn Cường và danh sách ứng cử viên đề cử vào Hội đồng quản trị.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 3.337.417 cổ phần chiếm 99,58% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ứng cử viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2015 như sau

STT	Họ tên	Tỷ lệ phiếu bầu
1	Ông Hoàng Tuấn Anh	77,70%
2	Ông Nguyễn Bá Sứng	77,80%

Điều 10: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 3.351.517 cổ phần chiếm 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết.

